

YÊU CẦU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Mang Yang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để xây dựng giá gói thầu và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm Dụng cụ, Trang thiết bị Y tế năm 2026 của Trung tâm Y tế Mang Yang với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Mang Yang.

Thư mời chào giá đăng trên địa chỉ Website: ttypmangyang.gialai.gov.vn

Thư mời chào giá đăng trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia:
<https://muasamcong.mpi.gov.vn>

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Nguyễn Thị Bông

Chức vụ: Phòng Tổ chức - hành chính.

Số điện thoại: 0977551415

Địa chỉ email: ttypmangyang01@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Ghi rõ cách tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức – Hành chính - Trung tâm Y tế Mang Yang - Đường Tuệ Tĩnh- xã Mang Yang - tỉnh Gia Lai.

- Nhận qua email: ttypmangyang01@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 10 tháng 9 năm 2026 đến trước 15h,00 phút ngày 21 tháng 9 năm 2026 ⁽²⁾

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày .

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa.

Danh mục mua sắm Dụng cụ, Trang thiết bị Y tế năm 2026 của Trung tâm Y tế Mang Yang
(Kèm theo yêu cầu báo giá số: 1297/YCBG -TTMY ngày 10/ 9 /2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế Mang Yang)

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Hãng/Nước SX	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Máy xét nghiệm nước tiểu 11 thông số	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%) Thông số phân tích: Bilirubin, Urobilinogen, Ketone, Ascorbic Acid, Glucose, Protein, Blood, pH, Nitrite, Leukocytes, Specific Gravity - Nguyên lý: quang phản xạ. - ≥ 11 thông số. - Tốc độ ≥ 240 test/giờ. - Bộ nhớ ≥ 1.000 kết quả. - Có QC. - Có máy in, kết nối máy in. - Có USB/RS232, ưu tiên LIS. - Tải mẫu thủ công đơn giản, dễ vận hành. - Que thử 11 thông số có sẵn, dễ cung ứng. - Điện 220 V/50 Hz. - Bảo hành ≥ 12 tháng.	Trung Quốc hoặc tương đương	Máy	1	
2	Tủ an toàn sinh học cấp II	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%) 1. Thân tủ chính: 01 chiếc Chân đế đồng bộ (bằng thép sơn tĩnh điện, có bánh xe và chân tăng chỉnh): 01 chiếc Bàn để dụng cụ inox (khay/kệ phụ kiện đặt trong buồng thao tác hoặc xe đẩy dụng cụ inox kèm theo): 01 bộ Đèn UV tiệt trùng (lắp sẵn): 01 cái Đèn LED chiếu sáng (lắp sẵn): 01 cái Bộ lọc HEPA/ULPA (lắp sẵn): 02 bộ (01 lọc chính, 01 lọc xả)	Trung Quốc hoặc tương đương	Cái	1	

		Ổ cắm điện chống nước bên trong buồng: 02 cái Dây nguồn tiêu chuẩn: 01 bộ Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ 2. Đặc tính kỹ thuật Thông số kỹ thuật chung Chủng loại: Tủ an toàn sinh học Cấp II, Loại A2. Nguyên lý hoạt động: Tái tuần hoàn 70% khí qua lọc, xả 30% khí ra ngoài qua lọc. Kích thước buồng làm việc: Chiều rộng 1,2m. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485, CE, EN 12469.				
3	Tủ lạnh bảo quản thuốc chuyên dụng (≥ 500 lít)	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%) Tủ lạnh bảo quản thuốc chuyên dụng Bảo quản thuốc, sinh phẩm và các sản phẩm y tế có yêu cầu bảo quản lạnh theo điều kiện được nhà sản xuất quy định ≥ 500 lít Có khả năng duy trì ổn định trong khoảng $+2^{\circ}\text{C}$ đến $+8^{\circ}\text{C}$ đối với khoang bảo quản thuốc yêu cầu điều kiện này Điều khiển nhiệt độ điện tử, có khả năng cài đặt/duy trì nhiệt độ bảo quản; sai số phù hợp với mục đích bảo quản thuốc Màn hình điện tử hiển thị nhiệt độ trong tủ, dễ quan sát từ bên ngoài, không cần mở cửa Có cảnh báo khi nhiệt độ vượt giới hạn cài đặt; cảnh báo bằng âm thanh và/hoặc hình ảnh Có cảnh báo khi mất nguồn điện hoặc có giải pháp cảnh báo tương đương Có bộ ghi dữ liệu nhiệt độ tự động; dữ liệu có thể truy xuất để theo dõi và lưu hồ sơ	Trung Quốc hoặc tương đương	Cái	1	

		Cho phép theo dõi nhiệt độ liên tục, phù hợp yêu cầu quản lý bảo quản thuốc Cảm biến điện tử có độ ổn định cao, bố trí phù hợp để giám sát nhiệt độ thực tế trong khoang bảo quản Có cảnh báo khi cửa mở quá thời gian cài đặt hoặc tương đương Cửa kín, có gioăng làm kín, hạn chế thất thoát nhiệt; có khóa an toàn 01 hoặc 02 cửa tùy thiết kế, phù hợp dung tích ≥ 500 L Vật liệu bền, chống ăn mòn, dễ vệ sinh và khử khuẩn Kệ tháo lắp được, chắc chắn, chịu tải phù hợp; số lượng đáp ứng dung tích và nhu cầu sử dụng				
4	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%). Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485 Thông số thiết kế & Cơ học Chất liệu cấu tạo: Toàn bộ khung, mặt bàn và các phụ kiện làm bằng Inox 304 chuyên dụng trong y tế Kích thước tổng thể (Dài x Rộng x Cao): Khoảng (900 - 1000) mm x (550 - 650) mm x (850 - 950) mm (Chiều cao tính đến mặt bàn thao tác). Mặt bàn thao tác: Bằng inox tấm phẳng, nhẵn mịn; có lan can hoặc thành chắn an toàn 3 hoặc 4 phía (chiều cao thành chắn từ 100 - 150 mm). Hệ thống bánh xe: Tối thiểu 4 bánh xe xoay 360 độ, Trong đó có ít nhất 2 bánh xe có khóa hãm cố định. Kết cấu tiện ích: Thiết kế 2 hoặc 3 tầng. Hệ thống sưởi ấm Nguồn điện sử dụng: 220V / 50Hz. Bộ phận sưởi ấm: Đèn sưởi hồng ngoại hoặc bóng sưởi	Việt Nam	Cái	1	

		bức xạ.				
5	Tủ sấy dược liệu	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%). Chức năng: Sấy khô, sấy dẻo các loại dược liệu, thảo dược, dược phẩm. Kích thước tổng thể (Dài × Rộng × Cao): 470 × 600 × 1160 mm. Số tầng sấy: 22 tầng khay dạng vuông. Công suất điện năng: 2500 W (2.5 kW). Nguồn điện sử dụng: 220V / 50Hz (Điện lưới sinh hoạt/y tế thông dụng). Chất liệu toàn bộ tủ: Inox cao cấp (Inox 304 hoặc Inox 201 chuyên dùng cho y tế/thực phẩm), vỏ cách nhiệt 2 lớp chống nóng và tiết kiệm điện. Dải nhiệt độ sấy: Điều chỉnh linh hoạt từ 30°C đến 90°C (hoặc lên đến 110°C tùy nhu cầu sấy nhiệt cao).	Trung Quốc hoặc tương đương	Cái	1	
6	Bộ rửa mắt khẩn cấp	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%). Chất liệu chính: Inox 304 không gỉ (hoặc nhựa ABS cao cấp kháng hóa chất, axit, kiềm mạnh). Vòi rửa mắt : 02 đầu phun đôi làm bằng nhựa PP/Inox có nắp đậy chắn bụi tự động bật mở khi kích hoạt. Tích hợp bộ lọc bọt khí (Aerator) tạo dòng nước phun xòe, lực xả nhẹ nhàng, mềm mại, không gây tổn thương niêm mạc mắt. Cơ chế kích hoạt: Van xoay mở tự động hoặc cần gạt tay/bàn đạp chân, giữ nguồn nước chảy liên tục sau khi mở mà không cần giữ tay.	Việt Nam	Bộ	1	
7	Máy thở khí dung	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%). - Máy khí dung tối thiểu bao gồm: Máy nén khí, bộ xông, ống dẫn khí (tối thiểu PVC 200cm), ống ngậm, mặt nạ người lớn (tối thiểu PVC), mặt nạ trẻ em (tối thiểu PVC),	Trung Quốc hoặc tương đương	Cái	3	

		Hướng dẫn cách sử dụng; - Kích thước hạt: Khoảng 3µm MMAD* (MMAD = đường kính trung bình khí động học); - Dung tích cốc: tối đa 7ml; - Lượng thuốc thích hợp: Tối thiểu 2ml - tối đa 7ml; Tốc độ phun khoảng 0,4 ml/phút"				
8	Máy súc rửa dạ dày	Mới 100%, năm sản xuất từ 2025 trở về sau. Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485. Có giấy phép lưu hành trang thiết bị y tế hợp pháp tại Việt Nam. Thành phần thiết bịTối thiểu bao gồm: 01 Thân máy chính (bảng điều khiển điện tử hoàn toàn). 02 Bình chứa dịch dung tích lớn (≥ 10 lít/bình). 04 Bình nhựa nhỏ phụ trợ (loại 1 lít/bình). 01 Bộ dây ống dẫn dịch bằng Silicon/PVC y tế. 01 Công tắc đạp chân (Foot switch) hỗ trợ điều khiển rảnh tay. Nguồn điện : AC220V, 50Hz Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt)	Trung Quốc hoặc tương đương	Máy	1	
9	Tủ đựng y dụng cụ	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%). Kích thước tổng thể $900 \times 500 \times 1800$ mm Kích thước thân tủ $820 \times 500 \times 1570$ mm Chất liệu Inox 304 Cửa tủ 02 cánh kính cường lực Số tầng 04 tầng Khay chứa Inox đột lỗ thông thoáng Tay nắm Inox	Việt Nam	Cái	1	
10	Dụng cụ dùng trong nha khoa					

	Bẫy nhô răng bẫy thẳng cỡ nhỏ	Làm bằng thép không gỉ y tế chuyên dụng như Inox 420 hoặc tương đương	Pakistan hoặc tương đương	Cái	3	
	Bẫy nhô răng bẫy thẳng cỡ trung	Làm bằng thép không gỉ y tế chuyên dụng như Inox 420 hoặc tương đương	Pakistan hoặc tương đương	Cái	3	
	Bẫy nhô răng bẫy thẳng cỡ lớn	Làm bằng thép không gỉ y tế chuyên dụng như Inox 420 hoặc tương đương	Pakistan hoặc tương đương	Cái	3	
	Tay khoang nhanh 4 lỗ	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%). Kiểu kết nối: Loại 4 lỗ (4-hole / Midwest) tiêu chuẩn, kết nối trực tiếp với dây máy nha khoa. Thông số vận hành: Áp lực khí vận hành: 0.20 MPa – 0.30 MPa. Tốc độ vòng quay không tải: ≥ 300.000 vòng/phút đến 400.000 vòng/phút Hệ thống làm mát (Phun nước): Tối thiểu 3 tia nước phun sương Cơ chế giữ mũi khoan: Kiểu bấm (Push button), Vòng bi: Sử dụng vòng bi gốm (Ceramic bearings) Yêu cầu tiệt trùng: Khả năng chịu hấp tiệt trùng trong lò hấp tiệt trùng (Autoclave) ở 135°C.	Trung Quốc hoặc tương đương	Cái	1	
	Đèn trám răng Quang trùng hộp	Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau (mới 100%). Nguồn cấp điện: Pin sạc Li-ion dung lượng cao (tối thiểu 1400 mAh), có bộ sạc không dây đi kèm. Nguồn điện bộ sạc: 220V/50Hz. Nguồn sáng: Sử dụng công nghệ đèn LED công suất cao (High-power LED). Thông số quang học: Bước sóng ánh sáng: Dải dài rộng từ 420 nm đến 480 nm	Trung Quốc hoặc tương đương	Cái	1	

		(phù hợp với hầu hết các chất khơi mào trùng hợp như Camphorquinone trong vật liệu nha khoa hiện nay). Cường độ ánh sáng: Tối thiểu đạt từ 1000 mW/cm² đến 1200 mW/cm² (hoặc loại cao cấp có chế độ Turbo lên đến 2000 mW/cm²). Chế độ làm việc (Hẹn giờ): Có màn hình hiển thị kỹ thuật số; cho phép cài đặt linh hoạt các mốc thời gian (5s, 10s, 15s, 20s) và các chế độ chiếu sáng: Chế độ tăng dần cường độ (Ramp mode). Chế độ xung (Pulse mode). Chế độ liên tục toàn công suất (Full power). Phụ kiện an toàn: Đi kèm tấm kính chắn bảo vệ mắt chống tia xanh cho bác sĩ.				
--	--	---	--	--	--	--

Tiêu chí lựa chọn:

- Hồ sơ và giấy phép kinh doanh của Công ty;
- Nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá;
- Về giá ổn định trong 12 tháng.
- Các thông tin khác (nếu có).

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

(Yêu cầu báo giá theo mẫu đính kèm)

GIÁM ĐỐC



Bùi Văn Sơn

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm Dụng cụ, trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục Dụng cụ, thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm...*[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.